TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯƠNG MỸ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69 /2018/HS-ST
Ngày 16-5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Hữu Quý**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Nguyễn Hữu Trọng**

Bà **Nguyễn Thị Thanh Hà**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Thị Hường** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa: Bà **Phạm Tuyết Mai** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 43/2018/TLST-HS ngày 10/4/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2018/QĐXXST-HS ngày 03/5/2018 đối với các bị cáo:

1. Lương Viết L, sinh năm 1978; Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: Thôn ĐN, xã HĐ, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Viết L, sinh năm 1948; con bà Đặng Thị T, sinh năm 1954; Vợ: Ngô Thị T, sinh năm 1981; con: 02 con (lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2017); Danh chỉ bản số 112 lập ngày 07/01/2018 tại Công an huyện Chương Mỹ; tiền án,tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 15/4/2010, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Chương Mỹ ra Quyết định xử lý hành chính bằng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh (cai nghiện) trong thời hạn 24 tháng; Quyết định áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy trong thời hạn 24 tháng. Ngày 19/4/2014 chấp hành xong.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 05/01/2018 đến ngày 11/01/2018 được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

2. Trịnh Đình A, sinh năm 1990; Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: Thôn 2, xã QB, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn

hoá (học vấn): 11/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Đình N, sinh năm 1952; con bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1954; Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1993; con: 02 con (lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2016); Danh chỉ bản số 111 lập ngày 07/01/2018 tại Công an huyện Chương Mỹ; tiền án,tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 05/01/2018 đến ngày 11/01/2018 được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 ngày 05/01/2018, Trịnh Đình A điều khiển xe mô tô BKS 29X5-008.90 từ nhà ở đến nhà Lương Viết L rủ L góp tiền mua ma túy để sử dụng. L đồng ý, mỗi người góp 100.000đồng, A đưa tiền cho L cầm tổng được 200.000đồng. L điều khiển xe mô tô chở A đến khu vực cầu B, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội thì bảo A đứng ngoài đợi, L đi vào ngõ nhỏ gặp 01 nam giới không quen biết mua được 02 gói ma túy loại Heroin với giá 200.000đồng. L đưa cho A cầm 02 gói ma túy và điều khiển xe đi về. Khoảng 15 giờ 20 cùng ngày, khi đến khu vực thôn 1, xã QB, huyện Chương Mỹ , thành phố Hà Nội thì bị lực lượng Công an huyện Chương Mỹ kiểm tra hành chính bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ:

- 02 gói nhỏ kích thước khoảng (1x2)cm, bên ngoài bọc nilong màu xanh, bên trong bọc bằng giấy bạc, trong có chứa chất bột màu trắng, nghi là ma túy Heroin.

- 01 xe mô tô hiệu Honda Lead BKS 29X5-008.90 đã qua sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 326/KLGĐ-PC54 ngày 11/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 02 gói bọc ngoài bằng ni lon trong bằng giấy bạc đều là ma túy loại Heroin, tổng khối lượng 0,285gam.

Cáo trạng số 41/CT-VKS ngày 09/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố Lương Viết L , Trịnh Đình A về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Lương Viết L ,Trịnh Đình A khai nhận toàn bộ diễn biến thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung Cáo trạng đã nêu. Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lương Viết L, Trịnh Đình A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Lương Viết L ,Trịnh Đình A từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung xét thấycác bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáoL, Anh; Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự : Tịch thu tiêu hủy 02 gói ma túy thu giữ của các bị cáoL , Anh.Các bị cáo L, Anh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Đã tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về: Khởi tố vụ án, khởi tố bị can, phê chuẩn quyết định khởi tố bị can, áp dụng biện pháp ngăn chặn đối với người bị tạm giữ, tạm giam, về các biện pháp điều tra như lấy lời khai bị can, lấy lời khai người làm chứng, thu giữ vật chứng, trưng cầu giám định, về việc giao nhận các văn bản tố tụng cho bị can. Quá trình điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên không mớm cung, ép cung, bức cung, nhục hình đối với bị can.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Xét lời khai của các bị cáo Lương Viết L, Trịnh Đình A tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 15 giờ 20 phút ngày 05/01/2018, tại thôn 1, xã QB, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội,các bị cáo Lương Viết L ,Trịnh Đình A đã có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói ma túy Heroin trọng lượng 0,285gam để sử dụng. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố bị cáo Lương Viết L ,Trịnh Đình A về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm2015 là đúng người, đúng tội.

[2.2]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo L ,Anh khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[2.3]. Xét loại, mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội gây ảnh hưởng rất xấu đến trật tự trị an ở địa phương bị Nhà nước nghiêm cấm, pháp luật hình sự trừng phạt. Bị cáo L có nhân thân xấu, ngày 15/4/2010, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện

Chương Mỹ ra Quyết định xử lý hành chính bằng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh (cai nghiện) trong thời hạn 24 tháng; Quyết định áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy trong thời hạn 24 tháng, nhưng vẫn tiếp tục nghiện ma túy nên mức hình phạt cao hơn bị cáo A là thỏa đáng. Để giữ nghiêm kỷ cương pháp luật góp phần đẩy lùi tệ nạn xã hội về ma túy cần xử lý nghiêm khắc đối với các bị cáo và cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian giúp các bị cáo cải tạo trở thành công dân tốt.

Về hình phạt bổ sung: các bị cáo không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung bằng phạt tiền cho các bị cáo.

[2.4]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa 0,285gam ma túy Heroin thu giữ của bị cáo L, A cần tịch thu tiêu hủy.

[2.5]. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc các bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật .

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo **Lương Viết L , Trịnh Đình A** phạm tội **"Tàng trữ trái phép chất ma túy"**

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015

Xử phạt **Lương Viết L 24 (Hai mươi bốn) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được tính trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 05/01/2018 đến ngày 11/01/2018.

Xử phạt **Trịnh Đình A 18 (Mười tám) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được tính trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 05/01/2018 đến ngày 11/01/2018.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu, tiêu hủy 01(Một) phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội tại các mép dán có chữ ký của giám định viên Phạm Đình Đ, cán bộ Lê Trung T, các đối tượng Lương Viết L, Trịnh Đình A (bên trong có chứa 0,285gam ma túy Heroin).

Vật chứng hiện ở Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/4/2018 giữa Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ.

4. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Lương Viết L, Trịnh Đình A mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

NƠI NHẬN:
-TAND Tp Hà Nội;
VKSND Tp Hà Nội
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- CA huyện Chương Mỹ:
- THA huyện Chương Mỹ
- Bị cáo.- Lưu HS; VT

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Hữu Quý